

SỞ Y TẾ NINH BÌNH
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN HOA LƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 707/TM-TTYTHL

Hoa Lư, ngày 31 tháng 10 năm 2023

V/v mời báo giá hóa chất xét
nghiệm

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh trang thiết bị y tế

Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua hóa chất sinh hóa, huyết học phục vụ nhu cầu khám khám, chữa bệnh năm 2023-2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phan Ngọc Ánh –Khoa Dược-CLS-TTBYT, SĐT: 02293.502.272 địa chỉ gmail :
khoaduoc.bvhoalu@gmail.com
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, địa chỉ Thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình và đồng thời gửi file mềm qua gmail
khoaduoc.bvhoalu@gmail.com
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h00 ngày 01 tháng 11 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 10 tháng 11 năm 2023.

Lưu ý :

Mẫu báo giá theo đúng mẫu của Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Y tế.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

Danh mục chi tiết đính kèm theo Phụ lục của Yêu cầu báo giá này

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

Địa điểm giao hàng : Tại khoa Dược-CLS-TTBYT Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư, địa chỉ Thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Việc bảo quản hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải đảm bảo đúng yêu cầu về nhiệt độ, độ ẩm....ghi trên bao bì của sản phẩm.

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Tỷ lệ tạm ứng : 0%

Bên mua sẽ thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản theo quy định hiện hành.

Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện.

Thời hạn thanh toán: Việc thanh toán giữa bên mua và nhà thầu trong vòng 90 ngày với điều kiện nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật.

4. Các thông tin khác (nếu có): không. *h*

Nơi nhận:

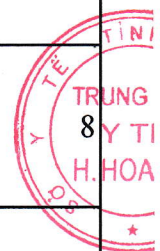
- Như trên;
- CNTT bệnh viện để đăng tải;
- Lưu: VT, Dược.



Tổng Ngọc Tú

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG XIN BÁO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá số **707/TM-TTYTHL** ngày **31/10/2023**
của Trung tâm Y tế huyện Hoa Lư)

STT	Danh mục	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I. Hóa chất sinh hóa (trương thích với máy xét nghiệm sinh hóa AU-480)				
1	Định lượng CHOLESTEROL	Đo nồng độ cholesterol toàn phần trong huyết tương và huyết thanh. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 :2016	Hộp	15
2	ĐỊNH LƯỢNG CREATININE	Đo nồng độ Creatinine trong huyết tương, huyết thanh hoặc nước tiểu. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 :2016	Hộp	12
3	Định lượng ALT/GPT	Đo nồng độ men gan ALT trong huyết tương và huyết thanh. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	
4	Định lượngAST/GOT	Đo nồng độ men gan AST trong huyết tương và huyết thanh. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 : 2016	Hộp	8
5	ĐỊNH LƯỢNG URE	Đo nồng độ Ure trong huyết tương, huyết thanh hoặc nước tiểu. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	8
6	ĐỊNH LƯỢNG URIC ACID	Đo nồng độ acid uric trong huyết tương, huyết thanh hoặc nước tiểu. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	10
7	ĐỊNH LƯỢNG TRIGLYCERID	Đo nồng độ Triglycerides trong huyết tương và huyết thanh. Dải tuyến tính: từ < 10 đến > 1000 mg/dL	Hộp	10
8	ĐỊNH LƯỢNG GLUCOSE	Đo nồng độ Glucose trong huyết tương và huyết thanh, nước tiểu hoặc CSF. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 :2016	Hộp	20
9	Hóa chất hiệu chuẩn sinh hóa	Dùng cho phân tích sinh hoá lâm sàng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	5



STT	Danh mục	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
10	Hóa chất nội kiểm sinh hóa mức 1	Huyết thanh kiểm chuẩn cho xét nghiệm điện giải, sinh hoá lâm sàng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	5
11	Hóa chất nội kiểm sinh hóa mức 2	Huyết thanh kiểm chuẩn cho xét nghiệm điện giải, sinh hoá lâm sàng. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016	Hộp	5
12	Dung dịch rửa máy sinh hóa	Thành phần: Sulphuric Acid. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016.	Hộp	8
13	Dung dịch rửa máy sinh hóa	Thành phần: Alkaline buffet pH 11.0; Chất bảo quản. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2016.	Hộp	8

II Hóa chất huyết học dùng tương thích cho máy huyết học Mek- 6510

1	Dung dịch dùng để pha loãng máu cho đếm tế bào	Thành phần: 2 -Hydroxymethyl-2-nitro-1, 3-propanediol, 0,01% Natri clorid, Sulfate, đệm Tris, muối EDTA Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	540
2	Dung dịch dùng để ly giải màng tế bào hồng cầu cho phân tích Hemoglobin	Thành phần: Chất hoạt động bề mặt mang điện tích dương Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	10
3	Dùng để rửa đường dịch	Thành phần: Polyoxyethylene nonylphenyl ether 0,05%, Ethylen glycol monophenyl ether 0,33% Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	100
4	Dùng để rửa đường dịch trong trường hợp đặc biệt	Thành phần: Dung dịch Natri hypoclorit Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Lít	75
5	Dùng để QC máy	Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	MI	10

